SỞ Y TẾ TỈNH SƠN LA
BVĐK KHU VỰC MỘC CHÂU

Số:58 /TB-BVMC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mộc Châu, ngày 17 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc công khai lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Sơn La Về việc tổ chức lại Bệnh viện đa khoa Mộc Châu thành Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu, trực thuộc Sở Y tế và ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức;

Căn cứ phương án cho tổ chức, cá nhân thực hiện quyền khai thác nhà ăn khoa dinh dưỡng và nhà thuốc thuộc Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-BVMC ngày 13/7/2026 của Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu Về việc phê duyệt phương án cho tổ chức, cá nhân thực hiện quyền khai thác tài sản công tại Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 13/GUQ ngày 16/7/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu về việc ủy quyền điều hành công việc;

Để bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của pháp luật trong việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản. Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu thông báo công khai lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, cụ thể như sau:

1. Tên đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị có tài sản: Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu

- Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, Tổ dân phố Mộc Lỵ, phường Mộc Châu, tỉnh Sơn La

2. Thông tin về tài sản đấu giá

2.1. Tài sản cho thuê: Cho thuê tài sản công thuộc quyền quản lý của Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu

STT	Tài sản cho thuê	Diện tích cho thuê *(m²)*	Đơn giá cho thuê *(đồng/tháng)*	Thời gian thuê *(tháng)*	Thành tiền *(đồng)*
1	Giá trị quyền khai thác, cho thuê Nhà ăn dinh dưỡng Bệnh viện	301,6	9.349.600	36	336.585.600
2	Giá trị quyền khai thác, cho thuê Nhà thuốc Bệnh viện	30	4.740.000	36	170.640.000
3	Giá trị quyền khai thác, cho thuê Mặt bằng Tủ đổi pin xe điện	2,8	2.080.400	36	74.894.400

Lưu ý:

+ Giá khởi điểm đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT), thuế thu nhập doanh nghiệp (tức là người trúng đấu giá nộp tiền cho Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu và Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu có trách nhiệm nộp tiền thuế VAT và thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

+ Giá khởi điểm không bao gồm tiền thuế môn bài (nếu có), điện, nước, vệ sinh môi trường, các chi phí chi trả cho việc hoạt động của Nhà khoa dinh dưỡng bệnh viện; Nhà thuốc bệnh viện; Mặt bằng đặt tủ đổi pin xe điện và các chi phí khác (nếu có) và người trúng đấu giá phải chi trả các khoản chi phí này theo quy định của pháp luật.

+ Giá khởi điểm áp dụng cho thuê là 03 năm.

2.2. Thời gian cho thuê là **03 năm** (36 tháng), kể từ ngày ký hợp đồng thuê tài sản công.

3. Nội dung tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	**Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	**19**
1.	***Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá***	***10***

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
1.1	*Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc*	*5*
1.2	*Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện*	*5*
2.	***Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá***	***5***
2.1	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	*2*
2.2	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	*3*
3.	***Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên***	***2***
	Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp	
4.	***Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến***	***1***
5.	***Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá***	***1***
Ill	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả** *(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)*	**16**
1.	***Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao***	***4***
1.1	*Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả*	*2*
1.2	*Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả*	*2*
2.	***Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)***	***4***
3.	***Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá***	***4***
3.1	*Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật*	*2*
3.2	*Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá*	*2*
4.	***Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá***	***4***
IV	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản**	**57**
1.	***Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)***	***15***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
1.1	*Dưới 20 cuộc đấu giá*	*12*
1.2	*Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá*	*13*
1.3	*Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá*	*14*
1.4	*Từ 70 cuộc đấu giá trở lên*	*15*

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
2.	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề***	*7*
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
2.1	*Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)*	*4*
2.2	*Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành*	*5*
2.3	*Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành*	*6*
2.4	*Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên*	*7*
3.	***Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề*** (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan)	*7*
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
3.1	*Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)*	*4*
3.2	*Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc*	*5*
3.3	*Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc*	*6*
3.4	*Từ 50 cuộc trở lên*	*7*
4.	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên*** (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)	***3***
	Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	
4.1	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm*	*3*
4.2	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức:*	
	Số điểm của B = (U x 3)/Y	
4.3	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y*	
5.	***Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực)***	*7*
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
5.1	*Có thời gian hoạt động dưới 05 năm*	*4*

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
5.2	*Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm*	*5*
5.3	*Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm*	*6*
5.4	*Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên*	*7*
6.	***Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản***	***4***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
6.1	*01 đấu giá viên*	*2*
6.2	*Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên*	*3*
6.3	*Từ 05 đấu giá viên trở lên*	*4*
7.	***Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản)***	***4***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
7.1	*Dưới 05 năm*	*2*
7.2	*Từ 05 năm đến dưới 10 năm*	*3*
7.3	*Từ 10 năm trở lên*	*4*
8.	***Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề***	***5***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
8.1	*Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*3*
8.2	*Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*4*
8.3	*Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*5*
9.	***Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)***	**5**
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
9.1	*Dưới 50 triệu đồng*	*3*
9.2	*Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng*	*4*
9.3	*Từ 100 triệu đồng trở lên*	*5*

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
V	**Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định** (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)	**8**
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá - Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản - Người có tài sản đấu giá phải công khai các tiêu chí thành phần kèm theo số điểm đối với tiêu chí này (nếu có)	0
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	1
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (trường hợp có nhiều tài sản đấu giá ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì chỉ cần trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá ở một trong số tỉnh, thành phố đó), không bao gồm trụ sở chi nhánh.	4
4.	Tiêu chí khác: Đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp năm trước liền kề vào ngân sách tỉnh Sơn La nhiều nhất	3
Tổng số điểm		**95**

4. Đánh giá, chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Thực hiện theo Điều 35 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Trường hợp có từ 02 tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trở lên có số điểm cao nhất bằng nhau thì tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có thời gian thành lập trên địa bàn Sơn La trước sẽ được lựa chọn.

5. Yêu cầu về hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

- Hồ sơ tham gia lựa chọn do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tự xây dựng bao gồm đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo nội dung nhóm tiêu chí quy định tại mục 3 Thông báo này, kèm theo bảng tự chấm điểm các tiêu chí của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, có ký, đóng dấu của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải gửi kèm các giấy tờ, tài liệu chứng minh cho các tiêu chí đánh giá và tự chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình.

- Trường hợp hồ sơ tham gia lựa chọn thiếu nội dung thông tin của các nhóm tiêu chí quy định tại mục 3 Thông báo này và thiếu các giấy tờ, tài liệu chứng minh cho tiêu chí thì nội dung đó không được chấm điểm.

- Hồ sơ được in bìa đóng thành quyển, đóng dấu giáp lai. Mỗi tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải nộp 01 quyển hồ sơ và đựng trong phong bì dán kín, đóng dấu niêm phong của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

6. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ tham gia lựa chọn: Trong thời **hạn 03 ngày làm việc** kể từ ngày đăng tải Thông báo này trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu

- Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, Tổ dân phố Mộc Lỵ, phường Mộc Châu, tỉnh Sơn La

Lưu ý:

+ Chỉ xét chọn đối với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp đủ số lượng hồ sơ, đúng thời gian và đáp ứng các nội dung, sắp xếp đúng thứ tự theo quy định tại mục 3 Thông báo này.

+ Hồ sơ đã nộp không hoàn lại với bất kỳ lý do nào.

+ Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu chỉ giải quyết kiến nghị của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong 03 ngày kể từ ngày thông báo kết quả lựa chọn được đăng tải trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia về đối với những hồ sơ nộp đúng thời gian,đúng số lượng đã quy định.

Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu thông báo đến các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết và nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn để tổ chức thực hiện cuộc đấu giá tài sản.

Thông báo này được đăng trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia và Trang thông tin điện tử của Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu./.

Nơi nhận:
- Cổng ĐGTS quốc gia;
- Trang TTĐT của BVĐKKV Mộc Châu;
- Niêm yết tại trụ sở BVĐKKV Mộc Châu;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC MỘC CHÂU

BSC KII. Khuất Thanh Bình